

Bản án số: 29/2023/HSST.
Ngày 28/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT - TỈNH LÀO CAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng
- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ly Giờ Gụ
Ông Sần Thó Suy
- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Phạm Thị Minh Lý- Thư ký Toà án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Gia Long - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2023, tại Nhà văn hóa đa năng xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 26/2023/TLST-HS ngày 13/6/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2023/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Lầu A S; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.
Sinh ngày 08/3/1969, tại huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.
Nơi cư trú: Thôn S, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai.
Nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 03/12; Dân tộc: H.Mông; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lầu A G(đã chết) và bà Vừ Thị B, sinh năm 1949, trú tại Thôn S, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai; vợ Thào Thị M, sinh năm 1972, trú tại Thôn Sa, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai; có 05 con, con lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh 2012; nhân thân xấu: Năm 2004 bị xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản án số 24/2004/HSST, ngày 14/12/2004 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai; Năm 2015 bị xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản án số 43/2015/HSST ngày 28/9/2015 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai; tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/4/2023, đến ngày 13/4/2023 bị tạm giam hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai- có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lầu A S: Bà Nguyễn Thị Hương Thủy- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Lào Cai- có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 07 giờ 10 phút ngày 04/4/2023, tổ công tác Công an huyện Bát Xát đang làm nhiệm vụ tại thôn San Hồ, xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát thì phát hiện bị cáo Lầu A S có biểu hiện phạm tội về ma túy. Tổ công tác đã yêu cầu bị cáo có ma túy thì tự giác giao nộp, dưới sự chứng kiến của anh Sùng A Chức. Bị cáo đã tự giác lấy từ trong lòng bàn tay trái ra 01(một) gói ma túy được gói bằng nilon màu xanh. Sau đó, bị cáo tiếp tục lấy từ phía dưới đầu giường ngủ bên phải theo hướng từ cửa chính đi vào ra 01 túi Zip màu trắng có mép đỏ, bên trong có 39(Ba mươi chín) gói ma túy gồm 01(một) gói nilon màu hồng và 38(ba mươi tám) gói nilon màu xanh. Bị cáo khai là ma túy do bị cáo mua của Sùng A Tỉnh với giá 3.000.000đ(Ba triệu đồng) để chia nhỏ bán kiếm lời và sử dụng cho bản thân.

Cùng ngày, tổ công tác Công an huyện Bát Xát tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo Lầu A S thu giữ trên nắp hòm để quần áo trong phòng ngủ của bị cáo một lưỡi dao lam trên bề mặt có ghi chữ CROMASTABIL, đã qua sử dụng.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 04/4/2023 giữa Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai đã xác định: M1: 01(một) gói nilon màu xanh, bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Lầu A S ngày 04/4/2023 có khối lượng là 0,09(Không phải không chín) gam, trích mẫu 0,04(Không phải không bốn) gam để tiến hành giám định, còn lại 0,05(Không phải không năm) gam hoàn trả cơ quan trưng cầu giám định.

+ M2: 01(một) túi Zip màu trắng có mép đỏ, bên trong có 39 gói gồm 01 gói nilon màu hồng và 38 gói nilon màu xanh, bên trong 39 gói đều có chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Lầu A S ngày 04/4/2023 có khối lượng là 3,64(Ba phẩy sáu mươi tư) gam, trích mẫu 0,16(Không phải mười sáu) gam để tiến hành giám định, còn lại 3,48(Ba phẩy bốn mươi tám) gam hoàn trả cơ quan trưng cầu giám định.

Tại bản kết luận giám định số 112/GĐMT ngày 11/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã xác định: M1: 0,09(Không phải không chín) gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Lầu A S gửi đến giám định là loại chất ma túy Hêrôine(Heroin).

+ M2: 3,64(Ba phẩy sáu mươi tư) gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Lầu A S ngày 04/4/2023 gửi đến giám định là loại chất ma túy Hêrôine(Heroin).

Cáo trạng số 26/CT- VKS ngày 10/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Lầu A S về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Khoản 1 điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lầu A S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức còn hạn chế, hoàn cảnh gia đình thuộc diện hộ nghèo, không có tiền án, tiền sự; Sau khi phạm tội thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải. Đề nghị HĐXX căn cứ vào Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù; không phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; Miễn tiền án phí cho bị cáo theo quy định tại đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Lầu A S có hành vi mua tàng trữ trái phép 3,73(Ba phẩy bảy mươi ba) gam Hêrôine(Heroin) mục đích để bán kiếm lời. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với trọng lượng số ma túy mà bị cáo đã bị thu giữ. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ, hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy. Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lầu A S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lầu A S từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù .

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ: 01(một) bì thư niêm phong bên trong có M1: 0,05(Không phẩy không năm)gam Hêrôine(Heroin) và M2: 3,48(Ba phẩy bốn mươi tám) gam Hêrôine(Heroin) và 01(một)lưỡi dao lam trên bề mặt có ghi dòng chữ CROMASTABIL PREMIUM.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Miễn tiền án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, biên bản niêm phong vật chứng, kết luận giám định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều thực hiện hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên toà, bị cáo Lầu A S khai nhận do bản thân không có việc làm, nghiện chất ma túy nên khoảng 06 giờ ngày 01/4/2023 bị cáo đang ở nhà thì có Sùng A T, đến nhà bị cáo S và hỏi bị cáo “*có mua ma túy không?*”. Bị cáo nhất trí và đã mua của Sùng A T 01(một) gói ma túy với giá 3.000.000đ(Ba triệu đồng), sau khi mua được ma túy, bị cáo đã giấu gói ma túy dưới gầm giường trong phòng ngủ. Khoảng 21 giờ ngày 02/4/2023, bị cáo đã dùng một lưỡi dao lam chia gói ma túy mua được thành 40 phần và dùng mảnh nilon màu hồng và mảnh nilon màu xanh gói từng phần ma túy vừa chia được thành 40 gói (trong đó: 01 gói màu hồng và 39 gói màu xanh), mục đích để bán kiếm lời, nhưng bị cáo chưa kịp bán, đến ngày 04/4/2023 thì bị phát hiện bắt giữ cùng toàn bộ tang vật. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, kết luận giám định về ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lầu A S đã có hành vi mua bán trái phép 3,73(Ba phẩy bảy mươi ba) gam Hêrôine(Heroin), mục đích để bán kiếm lời, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng khối lượng ma túy bị thu giữ. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, bị cáo có nhận thân xấu: Năm 2004 bị xử phạt 02 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tại bản án số 24/2004/HSST, ngày 14/12/2004 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai; Năm 2015 bị xử phạt 02 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tại bản án số 43/2015/HSST ngày 28/9/2015 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Vì vậy, phải xử phạt bị cáo thật nghiêm khắc trước pháp luật, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội, đồng thời lấy đó làm bài học cho công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm.

Đối với quan điểm của người bào chữa cho rằng bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức còn hạn chế, hoàn cảnh gia đình thuộc diện hộ nghèo, không có tiền án, tiền sự; Sau khi phạm tội thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải. Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo với mức án tù từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù là thấp, không đánh giá đúng tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi bị bắt, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử, xét thấy điều kiện kinh tế của bị cáo khó khăn, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo theo giấy chứng nhận số 380/GCN-HN

ngày 10/02/2023 của UBND xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, bị cáo không có khả năng để thi hành án nên không áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền với đối bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Đối với số vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định 3,53(Ba phẩy năm mươi ba)gam Hêrôine(Heroin) trong đó bì M1: 0,05(Không phẩy không năm)gam và bì M2: 3,48(Ba phẩy bốn mươi tám) gam và 01(Một) lưỡi dao lam trên bề mặt có ghi dòng chữ CROMASTABIL PREMIUM. Đây là chất ma túy nhà nước cấm lưu hành và là vật không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Đối với Sùng A T theo lời khai của bị cáo Lầu A S: Ngày 01/4/2023, Sùng A Tỉnh đã đến nhà bị cáo và bán cho bị cáo 01 gói ma túy với giá 3.000.000đ(Ba triệu đồng). Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Bát Xát đã tiến hành xác minh và xác định Sùng A T là công dân thôn Sơn Hà, xã Cốc Mỳ, huyện Bát Xát, nhưng hiện nay Sùng A T không có mặt tại địa phương. Vì vậy, Cơ quan điều tra Công an huyện Bát Xát chưa đủ căn cứ để xử lý đối với Sùng A Tỉnh là phù hợp.

[7] Về án phí: Xét đơn yêu cầu xin Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm của bị cáo và giấy chứng nhận hộ nghèo số 380/GCN-HN ngày 10/02/2023 của UBND xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Hội đồng xét xử chấp nhận cho bị cáo được miễn nộp 200.000đ(Hai trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về tội danh: Căn cứ Khoản 1 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lầu A S phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về mức phạt : Xử phạt bị cáo Lầu A S 04(bốn) năm 09(chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 04/4/2023.

3.Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01(một) bì thư niêm phong bên trong có M1: 0,05(Không phẩy không năm)gam Hêrôine(Heroin) và M2: 3,48(Ba phẩy bốn mươi tám) gam Hêrôine(Heroin), cùng 02 (hai) túi Zip màu trắng có mét miết màu đỏ; mảnh nilon màu hồng; các mảnh nilon màu xanh và bì niêm phong ban đầu gửi giám định. Trên mặt còn lại bì niêm phong có ghi dòng chữ: “ Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Lầu A S ngày 04/4/2023, tại thôn San Hồ, xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai” và 01(một) lưỡi dao lam trên bề mặt có

ghi dòng chữ CROMASTABIL PREMIUM.(Vật chứng được thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/6/2023).

4.Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lầu A S được miễn nộp 200.000đ(Hai trăm ngàn đồng) tiền ứng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị được có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, điều 7,7a,7b và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND huyện Bát Xát (1);
- Công an huyện Bát Xát(1);
- Phòng hồ sơ CA huyện Bát Xát(1);
- Nhà tạm giữ; Bị cáo (1);
- THADS huyện Bát Xát (1
- HS THA HS (1);
- Sở TP tỉnh Lào Cai(1);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ (1).

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Hằng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thúy Hằng

